

LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGŨ VĂN  
TẠ THU THỦY. *Tư tưởng thị tài trong  
thơ trung đại Việt Nam*

*Chuyên ngành: Văn học Việt Nam  
(Trung đại)*

*Mã số: 9.22.01.21*

Tư tưởng thị tài có nguồn gốc từ triết học đi vào văn học, thể hiện triết lý sống, nhân sinh quan, phong cách, quan điểm của người viết. Qua những bước thăng trầm của lịch sử dân tộc, dưới tác động của các yếu tố văn hóa, xã hội và các luồng tư tưởng khác, tư tưởng thị tài có một quá trình diễn tiến khá phức tạp và phong phú. Luận án cung cấp một góc nhìn mới mẻ, hệ thống và toàn diện những biểu hiện của tư tưởng thị tài trong thơ trung đại Việt Nam từ thế kỷ X đến hết thế kỷ XIX trên hai bình diện nội dung và hình thức qua từng loại đối tượng, từng thời kỳ lịch sử nhằm làm rõ sự hình thành, vận động, phát triển của loại hình này.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Luận án gồm 4 chương: 1- *Tổng quan vấn đề nghiên cứu.* 2- *Cơ sở hình thành và diễn tiến của tư tưởng thị tài.* 3- *Tư tưởng thị tài nhìn từ phương diện nội dung.* 4- *Tư tưởng thị tài nhìn từ phương thức thể hiện.* Dưới đây là một số kết quả nghiên cứu nổi bật của Luận án.

Tư tưởng thị tài trong thơ trung đại Việt Nam có một quá trình diễn tiến dài lâu. *Từ thế kỷ X đến nửa đầu thế kỷ XVIII* là giai đoạn tư tưởng thị tài xuất hiện và hoàn thiện căn bản trong thơ nhà thơ thiên, vua (chúa), quý tộc, nhà nho hành đạo và ẩn dật. Các tác giả chủ yếu khoe tài kinh bang tế thế, tài văn chương (khoa cử). Con người thị tài xuất hiện thường với tư cách công dân. Họ gắn tình thần thị tài với chủ nghĩa yêu nước và đề cao trách nhiệm cộng đồng qua mối quan hệ Tài - Đức. *Từ cuối thế kỷ*

*XVIII đến hết thế kỷ XIX* là giai đoạn tư tưởng thị tài phát triển đến đỉnh cao trong thơ nhà nho tài tử. Con người thị tài giai đoạn này xuất hiện với tư cách con người cá nhân. Họ đề cao “tài” hành lạc gắn với xu hướng “hưởng lạc”, khả năng “lập ngôn” của văn chương để lưu danh nhằm khẳng định mình. Mối quan hệ Tài - Danh được họ chú ý gắn với tinh thần nhân đạo, dân chủ thời đại. Cuối thế kỷ XIX, khi đất nước bị xâm lăng, kiểu người công dân thị tài lại xuất hiện gắn với các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Trải qua quá trình diễn tiến mười thế kỷ, tư tưởng thị tài từng bước được Việt hóa cả về cả nội dung và hình thức gắn với ý thức tự cường dân tộc của trí thức Việt.

*Tư tưởng thị tài nhìn từ phương diện nội dung*

Luận án nhận diện, phân loại tư tưởng thị tài qua loại hình tác giả, qua cách khoe tài (tài văn chương, tài kinh bang tế thế, “tài” hành lạc), qua tâm thế (ngạo tài, thẹn tài): Từ góc độ loại hình tác giả, Luận án cho thấy mục đích việc khoe tài của nhà thơ thiên, vua, chúa và nhà nho đều nhằm khẳng định vai trò của mình, của tầng lớp mình trong xã hội quân chủ. Tuy nhiên, vị trí và vai trò xã hội khác nhau sẽ quy định cách họ khoe tài. Ở nhà thơ thiên là sự khẳng định con người xuất trần, xuất thế nhưng vẫn hướng về đời, về dân, về nước. Ở nhà vua là sự khẳng định năng lực cai trị nhằm tạo niềm tin cho dân và thu hút hào kiệt muôn phương. Ở nhà nho, sự khoe tài là để khẳng định vai trò đứng đầu tứ dân. Từ đây, cách khoe các loại tài năng của người thị tài bị chi phối bởi quan niệm xã hội, thời đại. Đối với tài văn chương, họ khoe qua các danh xưng và qua cách thức sáng tác.

Khi khoe tài kinh bang tế thế, vua, chúa dựa trên quan điểm “dưỡng dân”,

“giáo dân” của Nho giáo để xây dựng hình tượng kẻ có công nhằm giữ gìn “Thiên mệnh”, thể hiện tư tưởng đế vương. Còn với nhà nho, việc khoe tài kinh bang tế thế là để khẳng định hình mẫu lý tưởng của Nho giáo, thể hiện sứ mệnh “tôn quân thân thượng”, trách nhiệm “bảo dân” và khát vọng lập công lưu danh. Trong việc khoe “tài” hành lạc, nhà nho hành đạo và ẩn dật chỉ xem cầm, kỳ, thi, tửu là thú vui “thanh nhã”, là “liệu pháp” cân bằng con người nhập thế hành đạo để giải thoát con người khỏi lối sống khắc kỷ của Nho giáo, còn nhà nho tài tử lại xem đó là triết lý sống, là thú vui thanh sắc, nâng lên thành nghệ thuật, thể hiện rõ con người tự do và quan niệm “du thế”.

Người thị tài còn mượn thú phong, hoa, tuyết, nguyệt và hình tượng giai nhân để thể hiện nhân sinh quan cao hơn hẳn người thường cũng như quan điểm về việc cần thiết phải có một môi trường sinh thú để tài năng nảy nở trọn vẹn. Ngoài ra, tinh thần thị tài còn được thể hiện qua tâm thế ngạo tài: tự xem mình là cao nhân, khác với người trong thế tục hoặc dám sống “ngông” vượt lên mọi tôn ti, phận vị bình thường của người viết. Ngay cả khi họ tỏ ra thẹn tài thì cũng chỉ để kiêu ngầm.

Xem xét tư tưởng thị tài trong *mối quan hệ giữa tài năng và các yếu tố Tài - Đức, Tài - Danh, Tài - Tình, Tài - Mệnh*, Luận án chỉ ra hướng vận động chung của các mối quan hệ này là đề cao giá trị thực tiễn của tài năng, đề cao việc giải phóng và khẳng định quyền sống của con người. Mối quan hệ giữa Tài và các yếu tố Đức, Danh, Tình, Mệnh chịu ảnh hưởng của những luồng tư tưởng khác nhau và những biến động của lịch sử - xã hội.

*Tư tưởng thị tài nhìn từ phương thức thể hiện*

Các tác giả thường mượn hình tượng hoa, cây cối, muông thú, đồ vật, sự vật... để khoe tài. Việc sử dụng hình tượng này

vẫn tuân theo quy tắc nghệ thuật truyền thống nhưng người thị tài đã mang đến cho những hình tượng đó nét nghĩa mới là biểu đạt các loại tài năng mà họ sở hữu. *Việc sử dụng không gian để thị tài* của họ có những đặc điểm riêng: không gian vũ trụ, không gian mở gắn với khát vọng khẳng định tài năng; không gian với địa danh cụ thể gắn với chiến công oanh liệt minh chứng cho tài năng; không gian người thị tài sinh sống là không gian khép kín, tách biệt thế tục. *Việc sử dụng thời gian để thị tài* cũng có một số đặc điểm: thời gian vũ trụ mang tính bất biến, tuần hoàn, tĩnh lặng gắn với khát vọng lưu dấu tài năng muôn thuở; thời gian quá khứ thường gắn với những dấu mốc vinh quang minh chứng cho tài năng; thời gian hiện tại thường gắn với một vận hội mới đang mở ra hứa hẹn cho tài năng tỏa sáng; thời gian tương lai gắn liền với niềm tin vào sự thành danh. *Về việc sử dụng giọng điệu để thị tài*, họ sử dụng ba loại giọng điệu cơ bản: giọng điệu cao ngạo, giọng điệu khẳng định và giọng điệu lạc quan, tin tưởng.

Tư tưởng thị tài trong thơ trung đại Việt tuy chịu ảnh hưởng của triết học, văn học cổ điển Trung Hoa, của Phật giáo, Đạo giáo, của truyền thống bản địa và khu vực nhưng người Việt đã vượt qua sự mô phỏng, sao chép tầm thường, đạt đến tinh hoa như nguyên mẫu, đi sâu biểu đạt tâm hồn dân tộc. Thơ thị tài trung đại Việt Nam mang tính bản địa sâu sắc, thể hiện lối cảm, lối nghĩ của người Việt. Các tác giả là những người mang tư tưởng thân dân, sống chan hòa với dân, dựa vào tài để tùy thời xuất thế hay nhập thế. Ngay cả khi xuất thế, họ vẫn hướng về dân, đem tài xây dựng đời sống cộng đồng.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường, họp tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2024.

TA.  
giới thiệu